

BÁO CÁO

Tình hình quản lý, sử dụng tài sản công trên địa bàn tỉnh năm 2023

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII, kỳ họp thứ 6

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 129/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ quy định việc quản lý sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị định số 33/2019/NĐ-CP 23 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định về quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; Nghị định số 43/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ quy định về việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch;

Thực hiện Thông báo số 35/TB-HĐND ngày 20 tháng 10 năm 2023 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về nội dung, thời gian tổ chức kỳ họp thứ 6, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII, nhiệm kỳ 2021 - 2026; Ủy ban nhân dân tỉnh¹ báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công trên địa bàn tỉnh năm 2023, cụ thể như sau:

Phần I

**TÌNH HÌNH BAN HÀNH VÀ THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH
PHÁP LUẬT VỀ QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TÀI SẢN CÔNG**

I. Hệ thống hóa các công văn pháp luật hiện hành về quản lý, sử dụng tài sản công do tỉnh ban hành theo thẩm quyền

Năm 2023 là năm thứ 06 kể từ khi Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 có hiệu lực thi hành; kế thừa các công văn quy định về quản lý, sử dụng tài sản công đã ban hành theo thẩm quyền của tỉnh Kon Tum; trong năm 2023, Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục chỉ đạo cơ quan chuyên môn rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về phân cấp quản lý tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum⁽²⁾; ban hành Quyết định liên quan đến công tác quản lý, sử dụng tài sản công theo phân cấp thẩm quyền như: sửa đổi, bổ sung tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; tiêu chuẩn, định mức sử dụng

⁽¹⁾ Tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh đã thống nhất tại cuộc họp ngày 07 tháng 11 năm 2023.

⁽²⁾ Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND ngày 11 tháng 07 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về phân cấp quản lý tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum ban hành kèm theo Nghị quyết số 21/2018/NQ-HĐND ngày 19 tháng 07 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum.

công trình sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum⁽³⁾.

Như vậy, đến nay tỉnh Kon Tum đã ban hành 18 văn bản quy phạm pháp luật các loại về quản lý sử dụng tài sản công theo thẩm quyền ban hành, trong đó: Ủy ban nhân dân tỉnh đã trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành 04 Nghị quyết⁽⁴⁾ và ban hành 14 Quyết định⁽⁵⁾ thuộc thẩm quyền. Nhìn chung, hệ thống công văn quy phạm pháp luật ban hành về công tác quản lý, sử dụng tài sản công trên địa bàn tỉnh đảm bảo đầy đủ, đồng bộ đáp ứng được yêu cầu phục vụ công tác tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

II. Tình hình thực hiện các văn bản pháp luật theo thẩm quyền về quản lý, sử dụng tài sản công; tính kịp thời, phù hợp, mâu thuẫn, bất cập của các công văn đã ban hành; tác động của các văn bản đến quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của địa phương

Việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về quản lý, sử dụng tài sản công và các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô; diện tích nhà làm việc; máy móc, thiết bị chuyên dùng phục vụ công tác trên địa bàn tỉnh Kon Tum được các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức đồng bộ, đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Trong năm 2023, Ủy ban nhân dân tỉnh đã trình Hội đồng nhân dân tỉnh đẩy mạnh phân cấp trong quản lý, sử dụng tài sản công và Ủy ban nhân dân tỉnh đã kịp thời ban hành bổ sung quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; tiêu chuẩn, định mức sử dụng công trình sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum tạo cơ sở pháp lý để các sở, ban ngành, đơn vị, địa phương thuộc tỉnh cũng như các tổ chức, đơn vị, cá nhân chủ động thực hiện. Các văn bản được ban hành kịp thời, phù hợp,

⁽³⁾ Quyết định số 37/2023/QĐ-UBND ngày 10 tháng 07 năm 2023

⁽⁴⁾ Nghị quyết số 21/2018/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2018 quy định phân cấp quản lý tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum; Nghị quyết số 46/2018/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2018 quy định thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Nghị quyết số 21/2020/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2020 phân cấp thẩm quyền quyết định việc khai thác và xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum; Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về phân cấp quản lý tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum ban hành kèm theo Nghị quyết số 21/2018/NQ-HĐND ngày 19 tháng 07 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum.

⁽⁵⁾ Quyết định 03/2019/QĐ-UBND ngày 25 tháng 02 năm 2019 Quy định tỷ lệ (mức) khoán chi phí quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân; Quyết định 09/2019/QĐ-UBND ngày 28 tháng 5 năm 2019, Quyết định số 06/2020/QĐ-UBND ngày 13 tháng 02 năm 2020; Quyết định số 42/2020/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2020 ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc phạm vi quản lý của tỉnh; Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2019 ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh; Quyết định số 23/2019/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2019 Bổ sung định mức sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung của các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh, cấp huyện trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Quyết định số 01/2020/QĐ-UBND ngày 07 tháng 01 năm 2020 ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng và diện tích công trình sự nghiệp thuộc cơ sở hoạt động sự nghiệp của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; Quyết định số 09/2020/QĐ-UBND ngày 21 tháng 02 năm 2020; Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26 tháng 3 năm 2021 ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực y tế của tỉnh Kon Tum; Quyết định số 33/2020/QĐ-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2020 ban hành danh mục tài sản cố định đặc thù; danh mục, thời gian sử dụng, tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum; Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 28 tháng 01 năm 2021 ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo của tỉnh Kon Tum; Quyết định số 05/2021/QĐ-UBND ngày 25 tháng 02 năm 2021 ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế của tỉnh Kon Tum; Quyết định số 29/2021/QĐ-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2021 Quy định tài sản có giá trị lớn sử dụng vào mục đích kinh doanh, cho thuê tại đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum; Quyết định số 31/2023/QĐ-UBND ngày 30 tháng 08 năm 2023 bổ sung tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc phạm vi quản lý của tỉnh; Quyết định số 37/2023/QĐ-UBND ngày 10 tháng 07 năm 2023 sửa đổi, bổ sung tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; tiêu chuẩn, định mức sử dụng công trình sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum quy định tại Phụ lục I và Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 01/2020/QĐ-UBND ngày 07 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.

không có mâu thuẫn, bất cập, chồng chéo; bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ, khả thi, công khai, minh bạch; góp phần nâng cao hiệu lực và hiệu quả quản lý nhà nước về tài sản công; đưa việc quản lý, sử dụng tài sản công đi vào nề nếp, kỷ cương, công khai và có hiệu quả. Đồng thời, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài chính chủ động nghiên cứu, tham mưu triển khai thực hiện Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô làm cơ sở kịp thời triển khai thực hiện xác định lại tiêu chuẩn, định mức được sử dụng các loại xe ô tô phục vụ công tác và tổ chức sắp xếp lại xe ô tô của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.

Phần II

TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TÀI SẢN CÔNG NĂM 2023

I. Thực trạng công tác quản lý tài sản công của cơ quan, tổ chức, đơn vị

1. Kết quả triển khai thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm

Trong năm 2023, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài chính đã tập trung phối hợp với các cơ quan, đơn vị lập thủ tục trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định bố trí, xử lý các xe ô tô dôi dư theo Phương án tổng thể sắp xếp, xử lý xe ô tô phục vụ công tác thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum đảm bảo theo đúng trình tự, thủ tục quy định. Tập trung triển khai có hiệu quả việc rà soát, sắp xếp, xử lý cơ sở nhà đất là trụ sở làm việc cũ của các sở, ban, ngành⁽⁶⁾ theo phương án đã được phê duyệt, phù hợp theo chủ trương, định hướng đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy thống nhất⁽⁷⁾ và Quyết định phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất tổng thể của Ủy ban nhân dân tỉnh⁽⁸⁾. Trên cơ sở phương án tổng thể được phê duyệt, giao các cơ quan chuyên môn triển khai lập thủ tục tổ chức bán đấu giá tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất một số cơ sở nhà, đất⁽⁹⁾ của các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh quản lý trên địa bàn thành phố Kon Tum để sớm tổ chức đấu giá tài sản trên đất, đấu giá quyền sử dụng đất. Công tác rà soát, sắp xếp, xử lý cơ sở nhà, đất đảm bảo cơ sở vật chất phục vụ hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị sau khi sắp xếp lại, tránh tình trạng cơ sở nhà, đất bị bỏ trống, không được bảo quản, dẫn đến tình trạng thất thoát, hư hỏng, xuống cấp. Đến nay, trên địa bàn tỉnh Kon Tum chưa phát sinh trụ sở sử dụng sai mục đích, không hiệu quả.

⁽⁶⁾ Gồm: Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch; Sở Nội vụ; Sở Tư pháp; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Giao thông vận tải; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Xây dựng.

⁽⁷⁾ Công văn số 1090-CV/TU ngày 21 tháng 5 năm 2020 về việc thống nhất phương án sắp xếp, bán đấu giá các cơ sở nhà, đất thuộc trụ sở làm việc các cơ quan, đơn vị theo đề nghị của Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số 177-TTr/BCSD ngày 08 tháng 5 năm 2020.

⁽⁸⁾ Quyết định số 229/QĐ-UBND ngày 09 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Phương án tổng thể sắp xếp lại, xử lý 1.457 cơ sở nhà, đất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh (trong đó: Giữ lại tiếp tục sử dụng 1.360 cơ sở nhà, đất, Điều chuyển giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương 77 cơ sở nhà, đất; Bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất 20 cơ sở nhà đất); Quyết định số 381/QĐ-UBND ngày 12 tháng 08 năm 2023 thay đổi phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của Trường Phổ thông trung học Dân tộc Nội trú tỉnh và Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh.

⁽⁹⁾ Cơ sở nhà, đất của Phòng Công chứng số 1 cũ (địa chỉ số 65 đường Ngô Quyền, TP. Kon Tum); Cơ sở nhà, đất Khách sạn Đăk Bơ và Nhà hàng Ngọc Linh (Giao lộ Phan Đình Phùng - Bạch Đằng, phường Quyết Thắng, TP. Kon Tum); Cơ sở nhà, đất cũ thuộc Sở Xây dựng và Công ty Cổ phần Tư vấn đầu tư và Xây dựng Kon Tum hợp thửa (số 345 đường Bà Triệu và số 119 đường Lê Hồng Phong - Kon Tum); Cơ sở nhà, đất thuộc Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh (số 190 đường Phan Chu Trinh, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum) và 08/10 cơ sở nhà, đất của Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum.

Đồng thời, thực hiện chỉ đạo của Bộ Tài chính¹⁰, năm 2023, Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục tăng cường chỉ đạo¹¹ các cơ quan, đơn vị, địa phương rà soát tất cả các cơ sở nhà, đất thuộc phạm vi quản lý, xác định chính xác số cơ sở nhà, đất phải thực hiện sắp xếp lại, xử lý; lập tiến độ kê khai, báo cáo, lập phương án và phê duyệt phương án xử lý định kỳ hàng quý báo cáo tiến độ thực hiện... bảo đảm hoàn thành việc thực hiện phương án xử lý nhà, đất trước năm 2025 theo đúng Nghị quyết số 74/2022/QH15 của Quốc hội. Theo đó: (i) Đối với các cơ sở nhà, đất dôi dư sau sắp xếp trên địa bàn thành phố Kon Tum có phương án bố trí sắp xếp tạm thời, đồng thời giao đơn vị quản lý, bảo quản trụ sở tránh tình trạng cơ sở nhà, đất bị bỏ trống, không được bảo quản, dẫn đến tình trạng thất thoát, hư hỏng, xuống cấp; (ii) Đối với các cơ sở nhà, đất dôi dư sau sắp xếp trên địa bàn các huyện (*đặc biệt là các cơ sở nhà, đất dôi dư sau khi tổ chức lại, sáp nhập các điểm trường và các cơ sở y tế trên địa bàn các xã*), Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Tài chính tiếp tục chủ trì, hướng dẫn các sở, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện xây dựng phương án xử lý đảm bảo trình tự, thủ tục chặt chẽ, phù hợp với quy định và tổ chức quản lý, bảo vệ trụ sở trong thời gian chờ xử lý.

Công tác theo dõi quản lý, sử dụng, vận hành tài sản kết cấu hạ tầng trên địa bàn tỉnh các cơ quan chuyên môn và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tập trung tổ chức rà soát, đánh giá tình hình hoạt động của các công trình hạ tầng giao thông, nước sạch, thủy lợi phân loại và có phương án giao quản lý tài sản, đặc biệt tài sản sau đầu tư cho đơn vị có đủ chức năng, nhiệm vụ, năng lực kinh nghiệm đảm bảo phát huy hiệu quả công trình.

2. Tình hình tăng giảm tài sản công năm 2023 (từ thời điểm ngày 01 tháng 01 năm 2023 đến ngày 30 tháng 9 năm 2023):

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ⁽¹²⁾, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 30/QĐ-UBND ngày 31 tháng 01 năm 2023 ban hành Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023, trong đó, chỉ đạo thực hiện mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ quy định, thực hiện tiết kiệm trong đầu tư xây dựng, mua sắm tài sản công; hạn chế mua xe ô tô công và trang thiết bị đắt tiền không phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Do vậy, biến động tăng tài sản công năm 2023 tại cơ quan, tổ chức, đơn vị chủ yếu là tăng đối với những tài sản thực sự cấp thiết phải mua sắm như máy móc, thiết bị phục vụ công tác thường xuyên, dự án đầu tư trang thiết bị; đầu tư nâng cấp, xây dựng cơ sở vật chất chủ yếu thuộc lĩnh vực y tế, giáo dục;... Đối với tài sản kết cấu hạ tầng tăng do sửa chữa, xây mới, nâng cấp công trình.

⁽¹⁰⁾ Tại Công văn số 2365/BTC-QLCS ngày 22 tháng 3 năm 2023 về việc đẩy nhanh tiến độ sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo Nghị quyết số 74/2022/QH15

⁽¹¹⁾ Tại Công văn số 1423/UBND-KTTH ngày 17 tháng 5 năm 2023 về việc đẩy nhanh tiến độ sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo Nghị quyết số 74/2022/QH15

⁽¹²⁾ Quyết định số 1658/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2022 về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023

2.1. Tổng giá trị tài sản công (theo nguyên giá) đầu kỳ (ngày 01 tháng 01 năm 2023: 75.034,4 tỷ đồng; trong đó:

- Giá trị tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị: 11.591 tỷ đồng. Trong đó: Tài sản là quyền sử dụng đất 5.601,4 tỷ đồng; Tài sản là nhà 3.784,8 tỷ đồng; Tài sản là ô tô 211 tỷ đồng; Tài sản cố định khác 1.993,8 tỷ đồng.

- Giá trị tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ: 60.344,8 tỷ đồng.

- Giá trị tài sản kết cấu hạ tầng công trình nước sạch nông thôn tập trung: 497,1 tỷ đồng.

- Giá trị tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi: 2.601,5 tỷ đồng.

2.2 Tổng giá trị tài sản công (theo nguyên giá) tăng trong kỳ: 2.669,7 tỷ đồng; trong đó:

- Giá trị tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị: 324,9 tỷ đồng. Trong đó: Tài sản là quyền sử dụng đất tăng 282,8 tỷ đồng; Tài sản là nhà tăng 32,2 tỷ đồng; Tài sản là xe ô tô tăng 2,9 tỷ đồng (tăng do ghi tăng giá trị sửa chữa và điều chuyển giữa các đơn vị; không phát sinh tăng do mua sắm mới); Tài sản cố định khác tăng 7,0 tỷ đồng.

- Giá trị tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ: 2.316,0 tỷ đồng.

- Giá trị tài sản kết cấu hạ tầng công trình nước sạch nông thôn tập trung: 28,8 tỷ đồng.

- Giá trị tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi: 0 đồng.

2.3 Tổng giá trị tài sản công (theo nguyên giá) giảm trong kỳ: 45,4 tỷ đồng; trong đó:

- Giá trị tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị: 45,4 tỷ đồng. Trong đó: Tài sản là quyền sử dụng đất giảm 19,5 tỷ đồng; Tài sản là nhà giảm 19,8 tỷ đồng; Tài sản là ô tô giảm 4,0 tỷ đồng; Tài sản cố định khác giảm 2,1 tỷ đồng.

- Giá trị tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ: 0 đồng.

- Giá trị tài sản kết cấu hạ tầng công trình nước sạch nông thôn tập trung: 0 đồng.

- Giá trị tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi: 0 đồng.

2.4. Tổng giá trị tài sản công (theo nguyên giá) đến thời điểm ngày 30 tháng 9 năm 2023: 77.658,7 tỷ đồng; trong đó:

- Giá trị tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị: 11.870,5 tỷ đồng. Trong đó: Tài sản là quyền sử dụng đất 5.864,8 tỷ đồng; Tài sản là nhà 3.797,2 tỷ đồng; Tài sản là ô tô 209,8 tỷ đồng; Tài sản cố định khác là 1.998,7 tỷ đồng.

- Giá trị tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ: 62.660,8 tỷ đồng.

- Giá trị tài sản kết cấu hạ tầng công trình nước sạch nông thôn tập trung:

525,9 tỷ đồng.

- Giá trị tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi: 2.601,5 tỷ đồng.

(Chi tiết tại Phụ lục số 01a, 01b, 02, 03, 04 kèm theo)

II. Những kết quả đạt được, hạn chế, yếu kém trong quản lý, sử dụng tài sản công của các cơ quan, đơn vị

1. Kết quả đạt được

- Việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, đơn vị được thực hiện theo đúng thẩm quyền phân cấp, công tác xử lý tài sản công đảm bảo đúng trình tự, thủ tục quy định. Các sở, ban ngành, đơn vị thuộc tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tăng cường tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trực thuộc và cán bộ, công nhân viên chức biết, quan tâm trong thực hiện quản lý, sử dụng có hiệu quả tài sản công.

- Đã tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện đồng bộ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các công văn quy định liên quan của các cơ quan, đơn vị, địa phương; tổ chức triển khai thực hiện nghiêm các quy định về quản lý chặt chẽ, sử dụng và khai thác có hiệu quả tài sản công.

- Việc đầu tư xây dựng trụ sở làm việc và mua sắm trang thiết bị, trang bị xe ô tô được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục quy định. Trong đó, chú trọng thực hiện việc lập, thẩm định, đánh giá hiệu quả nhu cầu đầu tư xây dựng và mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức quy định về xây dựng trụ sở làm việc; tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô, máy móc, thiết bị của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Công tác sắp xếp lại, xử lý tài sản công là nhà, đất, xe ô tô, máy móc, thiết bị tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh theo quy định được tăng cường; tiếp tục rà soát đề xuất các Bộ, ngành Trung ương xem xét, xử lý tài sản thuộc các dự án triển khai trên địa bàn tỉnh sau khi kết thúc làm cơ sở bố trí, sử dụng tài sản công hiệu quả, tiết kiệm, đúng tiêu chuẩn, định mức do cơ quan, người có thẩm quyền ban hành.

- Công tác báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công phục vụ công tác tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị được nâng cao hơn trước, cơ bản đảm bảo tiến độ chất lượng, nội dung và biểu mẫu báo cáo theo quy định.

- Sau khi phần mềm Quản lý Cơ sở dữ liệu Quốc gia về tài sản công được nâng cấp và được Bộ Tài chính cấp thêm các tài khoản đăng nhập phần mềm cho 52 cơ quan, đơn vị trực thuộc tỉnh Kon Tum và đã được Bộ Tài chính triển khai tập huấn sử dụng phần mềm, hiện nay các sở, ban, ngành, phòng Tài chính - Kế hoạch các huyện, thành phố đã tích cực triển khai rà soát chuẩn hóa dữ liệu đối với tài sản là nhà, đất, xe ô tô và máy móc thiết bị có nguyên giá trên 500 triệu đồng/01 đơn vị tài sản và cập nhật tài sản cố định có giá trị dưới 500 triệu đồng/01 đơn vị tài sản tại cơ quan, tổ chức, đơn vị theo đúng chỉ đạo của Bộ Tài chính. Theo đó, dần tiến tới

cập nhật đầy đủ các loại tài sản tại cơ quan, tổ chức, đơn vị (*bao gồm các tài sản dưới 500 triệu đồng/01 đơn vị tài sản*) vào Cơ sở dữ liệu Quốc gia về tài sản công; tăng cường trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong quản lý, cập nhật theo dõi thông tin về tài sản công cũng như giám áp lực tập trung một đầu mỗi cập nhật dữ liệu cho Sở Tài chính.

Nhìn chung, công tác quản lý sử dụng tài sản công trên địa bàn tỉnh hiện nay đã đáp ứng được yêu cầu phục vụ công tác tại các cơ quan, đơn vị địa phương. Ý thức trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc quản lý, sử dụng tài sản công ngày càng nâng cao; việc quản lý, sử dụng tài sản công đạt hiệu quả, tiết kiệm, đúng mục đích.

2. Hạn chế, yếu kém và nguyên nhân

2.1. Hạn chế, yếu kém:

- Một số cơ quan, đơn vị, địa phương⁽¹³⁾ còn chưa rà soát, theo dõi đúng và đầy đủ tài sản là vật kiến trúc khác gắn liền đất như: cổng hàng rào, nhà vệ sinh, nhà để xe, giếng nước, bể lọc nước, sân đường nội bộ,... vào sổ sách kế toán theo đúng quy định; chưa kịp thời rà soát, báo cáo kê khai cập nhật điều chỉnh giảm/ thay đổi thông tin tài sản trên cơ sở dữ liệu.

- Việc cập nhật thông tin về tài sản công (*bao gồm tài sản cố định có giá trị dưới 500 triệu đồng/01 đơn vị tài sản*) năm 2023 của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên cơ sở dữ liệu Quốc gia về tài sản công chưa đầy đủ, kịp thời.

- Công tác quản lý, xử lý và khai thác tài sản hạ tầng phục vụ lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng trên địa bàn như: hạ tầng điện, công viên, cụm công nghiệp, hạ tầng công nghệ thông tin, hạ tầng nước sạch đô thị... chưa thực sự phát huy hiệu quả, thu hút đầu tư phát triển kinh tế - xã hội.

- Đối với các cơ sở nhà, đất dôi dư sau sắp xếp trên địa bàn các huyện (*đặc biệt là các cơ sở nhà, đất dôi dư sau khi tổ chức lại, sáp nhập các điểm trường và các cơ sở y tế trên địa bàn các xã*) đến nay còn tình trạng bỏ trống không sử dụng nhưng chưa có phương án xử lý phù hợp.

2.2. Nguyên nhân:

a) Nguyên nhân chủ quan:

- Công tác quản lý, hạch toán theo dõi tài sản công lũy kế từ các năm trước chưa được quan tâm đúng mức, đến nay nhiều cơ quan, tổ chức, đơn vị gặp vướng mắc trong quá trình khắc phục các tồn tại từ giai đoạn trước đây, đặc biệt trong quá trình tiếp nhận, bàn giao công tác quản lý tài sản công khi thay đổi nhân sự, cụ thể: hồ sơ về tài sản bị thất lạc; quy trình thực hiện hạch toán sổ sách và kiểm kê đánh giá lại giá trị tài sản hàng năm, một số đơn vị chưa tách thông tin, giá trị từng hạng

⁽¹³⁾ Sở Giao thông vận tải; Trường PTDT nội trú tỉnh; Trường THPT Chuyên Nguyễn Tất Thành; Trung tâm Giới thiệu việc làm tỉnh; Chi cục Nông lâm thủy sản; Trung tâm khuyến nông.

mục tài sản theo quy định mà chỉ theo dõi giá trị tổng hạng mục các công trình theo giá trị được quyết toán công trình hoàn thành; chưa thực hiện đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản theo quy định của pháp luật (*đặc biệt tài sản là xe ô tô, nhà, đất*); chưa ghi tăng giá trị sửa chữa tài sản trên sổ sách theo đúng quy định⁽¹⁴⁾;... Đồng thời, việc báo cáo thông tin tài sản lũy kế từ các kỳ trước của một số đơn vị chưa khớp đúng và đầy đủ gây khó khăn cho cơ quan chuyên môn rà soát, tổng hợp báo cáo.

b) Nguyên nhân khách quan:

- Hầu hết các cơ sở nhà, đất dôi dư sau sắp xếp còn bỏ trống tại các khu vực vùng sâu vùng xa, địa hình hiểm trở và cách xa khu vực trung tâm (*đặc biệt là các cơ sở nhà, đất dôi dư sau khi tổ chức lại, sáp nhập các điểm trường và các cơ sở y tế trên địa bàn các xã*) nên gặp khó khăn trong việc thu hút đầu tư phát triển kinh tế-xã hội hoặc bố trí cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc huyện tiếp tục quản lý, sử dụng phục vụ công tác; đồng thời việc xử lý nhà, đất phải đảm bảo phù hợp quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng trên địa bàn và hồ sơ trình phương án xử lý liên quan đến nhiều cấp, ngành từ Trung ương đến địa phương. Đến nay, hầu hết các cơ sở nhà, đất được cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án bán đấu giá tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất nhưng chưa hoàn thành do vướng mắc các thủ tục pháp lý về đất đai, quy hoạch xây dựng.

- Năm 2023 là năm đầu tiên các cơ quan, tổ chức, đơn vị (*đơn vị dự toán cấp I*) được cấp tài khoản để trực tiếp chuẩn hóa, cập nhật dữ liệu về tài sản công thuộc phạm vi quản lý (*bao gồm đơn vị trực thuộc*), với 01 tài khoản được cấp truy cập vào hệ thống Phần mềm Quản lý tài sản công nhưng với khối lượng tài sản tương đối lớn, do đó, một số đơn vị, địa phương⁽¹⁵⁾ chưa kịp thời hoàn thành việc cập nhật đầy đủ tài sản trên Phần mềm Quản lý tài sản công (*chủ yếu là tài sản cố định có giá trị dưới 500 triệu đồng/01 đơn vị tài sản*); đối với Sở Tài chính cũng chỉ có 01 tài khoản truy cập Phần mềm Quản lý tài sản công (*không thể đồng thời 02 người truy cập cùng lúc*). Theo đó, Sở Tài chính đã có văn bản⁽¹⁶⁾ báo cáo Bộ Tài chính các khó khăn, vướng mắc trong quá trình chuẩn hóa, cập nhật dữ liệu tại phần mềm Quản lý tài sản công và đề xuất Bộ Tài chính xem xét cấp thêm tài khoản cho các đơn vị trực thuộc các sở, ngành, địa phương thuộc tỉnh và Sở Tài chính, tuy nhiên đến nay Bộ Tài chính chưa có Công văn phản hồi.

- Đồng thời, hiện nay phần mềm Quản lý tài sản công chưa được cập nhật các tính năng cho các đơn vị có tài khoản nhập và tự duyệt dữ liệu sau khi kê khai báo cáo và chịu trách nhiệm đối với thông tin đã cập nhật đảm bảo các yêu cầu tại Thông tư số 48/2023/TT-BTC ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính (*hiện nay Sở Tài chính vẫn là cơ quan rà soát, duyệt tất cả dữ liệu được điều chỉnh, cập*

⁽¹⁴⁾ Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam; Đội kiểm lâm cơ động và PCCCR số 1.

⁽¹⁵⁾ Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh; Sở Giáo dục và Đào tạo; Trường Chính trị; Ủy ban nhân dân huyện Đắk Glei, Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi; Ủy ban nhân dân huyện Sa Thầy.

⁽¹⁶⁾ Công văn số 3003/STC-QLGCS ngày 15 tháng 08 năm 2023.

nhật bổ sung thông tin tài sản, trên phần mềm trên cơ sở báo cáo kết quả thực hiện cập nhật dữ liệu tài sản của các đơn vị). Vì tài sản cố định có giá trị dưới 500 triệu đồng/01 đơn vị tài sản tại mỗi cơ quan, tổ chức, đơn vị có khối lượng rất lớn nên các đơn vị quản lý cấp trên (đơn vị có tài khoản) chưa hoàn thành việc thực hiện cập nhật dữ liệu trên Phần mềm Quản lý tài sản công đối với loại tài sản này và gửi báo cáo kết quả về Sở Tài chính để thực hiện duyệt dữ liệu.

- Đối với việc xử lý *(theo các hình thức giao, điều chuyển, bán, chuyển nhượng, ...)* tài sản kết cấu hạ tầng phục vụ lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng *(như tài sản là hạ tầng điện, công viên, cụm công nghiệp, hạ tầng công nghệ thông tin như trạm BTS)* trên địa bàn tỉnh còn gặp nhiều vướng mắc về trình tự, thủ tục thực hiện. Đến nay, các Bộ chuyên ngành *(Các Bộ: Công Thương, Xây dựng, Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Thông tin và Truyền thông...)* chưa ban hành các công văn hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn vướng mắc về chế độ quản lý, sử dụng, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ. Do đó, chưa có cơ sở để địa phương thực hiện quản lý, xử lý và khai thác tài sản hạ tầng phát huy hiệu quả, thu hút đầu tư phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

- Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ⁽¹⁷⁾ và các văn bản hướng dẫn có liên quan, chưa có các quy định cụ thể về: Hình thức giao, chuyển giao tài sản công; xử lý tài sản công là tài sản gắn liền với đất trong trường hợp Nhà nước thu hồi đất theo quy định của pháp luật về đất đai; việc khai thác tài sản công tại các đơn vị sự nghiệp công lập *(đặc biệt đối với khai thác nhà, đất chưa sử dụng hết công suất của đơn vị sự nghiệp công lập được giao đất không thu tiền sử dụng đất); ...* Một số quy định về công tác xử lý, bán đấu giá trụ sở làm việc tại Nghị định số 151/2017/NĐ-CP và các Nghị định của Chính phủ về sắp xếp lại, xử lý nhà, đất còn chưa đồng bộ, chồng chéo gây lúng túng cho các cơ quan chuyên môn trong quá trình triển khai thực hiện. Qua 3 lần lấy ý kiến dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP từ năm 2022 đến nay, Chính phủ vẫn chưa ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định 151/2017/NĐ-CP làm cơ sở để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chưa phối hợp với Bộ Tài chính và các cơ quan có liên quan xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi bảo đảm tính tương thích, khả năng tích hợp, kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công; làm cơ sở thực hiện quản lý, khai thác Cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trên địa bàn tỉnh được đồng bộ, chặt chẽ. Mặt khác, công tác kế toán, tính hao mòn, quản lý hồ sơ tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trước đây chưa được quan tâm dẫn đến hồ sơ, thông tin tài sản bị thất lạc, gây khó khăn khi lập các thủ tục quản lý, xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi.

⁽¹⁷⁾ quy định chi tiết một số điều của luật quản lý, sử dụng tài sản công

- Bộ Y tế chưa ban hành quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng công trình hoạt động sự nghiệp thuộc lĩnh vực y tế theo quy định tại khoản 2 Điều 12⁽¹⁸⁾ Nghị định số 152/2017/NĐ-CP của Chính phủ; do đó quá trình lập các thủ tục đầu tư xây dựng, cải tạo cơ sở hoạt động sự nghiệp; điều chuyển, giao cơ sở nhà, đất của các đơn vị sự nghiệp hoạt động lĩnh vực y tế gặp khó khăn trong việc xác định tiêu chuẩn, định mức theo quy định.

- Việc báo cáo, kê khai công trình hạ tầng giao thông đường bộ được đầu tư xây dựng mới; nâng cấp sửa chữa năm 2023 để cập nhật cơ sở dữ liệu tài sản hạ tầng giao thông của các đơn vị, địa phương và các cơ quan chuyên môn tham mưu quản lý tài sản hạ tầng chưa kịp thời⁽¹⁹⁾. Đồng thời, phần mềm Quản lý cơ sở dữ liệu Quốc gia về tài sản công chưa cập nhật được đầy đủ các biểu mẫu đảm bảo nội dung theo quy định tại Nghị định số 33/2019/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ⁽²⁰⁾.

III. Đánh giá tình hình thực hiện kết luận, kiến nghị của cơ quan thanh tra, kiểm toán nhà nước về quản lý, sử dụng tài sản công

Trong kỳ báo cáo, không có phát sinh nội dung kết luận, kiến nghị của cơ quan thanh tra, kiểm toán nhà nước về quản lý, sử dụng tài sản công.

Phần III

CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, HƯỚNG DẪN KIỂM TRA, VIỆC QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TÀI SẢN CÔNG THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ NĂM 2023

I. Công tác chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh

Năm 2023, Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục có các văn bản⁽²¹⁾ chỉ đạo Thủ trưởng các sở, ban ngành, đơn vị thuộc tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện đầy đủ, toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp về quản lý tài sản công theo quy định của pháp luật, trong đó lưu ý một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

1. Tiếp tục tổ chức phổ biến, tuyên truyền Luật Quản lý, sử dụng tài sản công

⁽¹⁸⁾ 2. Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan có liên quan quy định chi tiết hướng dẫn về tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích công trình sự nghiệp thuộc lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 9 Nghị định này.

⁽¹⁹⁾ Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông có 6/12 đơn vị báo cáo: Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Ban quản lý vườn quốc gia Chư Mom Ray, Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum và các huyện: Tu Mơ Rông, Ia H'Drai, Đắk Glei; 06/12 đơn vị chưa báo cáo: Ủy ban nhân dân các huyện: Đắk Hà, Đắk Tô, Ngọc Hồi, Kon Plông, Kon Rẫy và Bộ Chỉ huy biện phòng tỉnh Kon Tum.

⁽²⁰⁾ Quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

⁽²¹⁾ Quyết định số 30/QĐ-UBND ngày 31 tháng 01 năm 2023 ban hành chương trình hành động về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023; Công văn số 590/UBND-KTTH ngày 08 tháng 03 năm 2023 về việc tăng cường công tác quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị; Công văn số 723/UBND-KTTH ngày 17 tháng 03 năm 2023 rà soát danh mục tài sản mua sắm tập trung trên địa bàn tỉnh năm 2023; Công văn số 1019/UBND-KTTH ngày 10 tháng 04 năm 2023 về việc sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết của đơn vị sự nghiệp công lập; Công văn số 1282/UBND-NNTN ngày 04 tháng 05 năm 2023 về việc triển khai thực hiện Công văn số 2341/BNN-TL ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Công văn số 1423/UBND-KTTH ngày 17 tháng 05 năm 2023 về việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo Nghị định số 74/2022/QH15; Công văn số 1577/UBND-NNTN ngày 30 tháng 05 năm 2023 về việc tăng cường công tác quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch nông thôn theo Công văn số 2772/BNN-TL ngày 05 tháng 05 năm 2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Công văn số 1621/UBND-KTTH ngày 01 tháng 06 năm 2023 về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 28 tháng 03 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ; Công văn số 2154/UBND-KTTH ngày 10 tháng 07 năm 2023 về việc thực hiện kiểm tra chuyên đề công tác quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị; Công văn số 3213/UBND-NC ngày 25 tháng 9 năm 2023 về việc triển khai thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2030; Công văn số 3316/UBND-NNTN ngày 02 tháng 10 năm 2023 về việc tăng cường công tác quản lý khai thác công trình cấp nước nông thôn tập trung sau đầu tư; Công văn số 3459/UBND-KTTH ngày 11 tháng 10 năm 2023 về việc tiếp nhận xe ô tô do tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp biếu, tặng, tài trợ; Công văn số 3638/UBND-KTTH ngày 24 tháng 10 năm 2023 về việc xử lý trụ sở, tài sản công đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã.

và các công văn quy định chi tiết thi hành Luật. Quán triệt đầy đủ quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến quản lý, khai thác nguồn lực tài sản công được Bộ Chính trị⁽²²⁾; Ban chấp hành Trung ương Đảng⁽²³⁾ (*khóa XIII*) chỉ ra và Hướng dẫn số 02-HD/UBKTTW ngày 29 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban Kiểm tra trung ương hướng dẫn thực hiện những điều đảng viên không được làm trong quản lý, xử lý tài sản công.

2. Tiếp tục rà soát, xây dựng, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công; tổ chức quản lý, sử dụng, xử lý tài sản công được giao đúng quy định của pháp luật, công khai, minh bạch; thực hiện thu, nộp tiền bán, chuyển nhượng, thanh lý, cho thuê tài sản đầy đủ, kịp thời, đúng pháp luật.

3. Tổ chức thực hiện đầy đủ các quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ và các công văn pháp luật có liên quan về việc sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết; kiểm soát chặt chẽ việc xác định giá trị tài sản, vốn góp của đối tác tham gia liên doanh, liên kết, tránh tình trạng “*thối giá*” làm ảnh hưởng tới quyền lợi của Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và người sử dụng dịch vụ có được từ hoạt động liên doanh, liên kết; thực hiện nghiêm quy định về lựa chọn đối tác tham gia liên doanh, liên kết, quy định về tổ chức đấu giá khi cho thuê tài sản công, bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả, đúng pháp luật.

4. Kiện toàn tổ chức bộ máy của bộ phận quản lý tài sản công tại các cơ quan, đơn vị, bảo đảm năng lực để thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, các công văn quy định chi tiết thi hành Luật.

5. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công; việc thực hiện Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; công tác quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý. Theo đó, thực hiện nghiêm quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, dự trữ quốc gia, kho bạc nhà nước⁽²⁴⁾ bảo đảm nâng cao hiệu quả, phòng ngừa, ngăn chặn kịp thời những hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công.

6. Giao Sở Tài chính tiếp tục đẩy nhanh tiến độ thực hiện sắp xếp lại, xử lý tài sản công (*nhà, đất, xe ô tô, máy móc, thiết bị*) để bố trí sử dụng; tham mưu cấp có thẩm quyền tổ chức xử lý tài sản dôi dư theo đúng tiêu chuẩn, định mức và quy định của pháp luật. Tập trung triển khai tham mưu kịp thời việc ban hành tiêu chuẩn, định

⁽²²⁾ Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 15 tháng 01 năm 2019 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng và phát huy các nguồn lực của nền kinh tế

⁽²³⁾ Quy định số 37-QĐ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2021 của Ban chấp hành Trung ương Đảng (*khóa XIII*) về những điều Đảng viên không được làm

⁽²⁴⁾ Nghị định số 63/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, dự trữ quốc gia, kho bạc nhà nước; Nghị định số 102/2021/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế, hóa đơn; hải quan; kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số; quản lý, sử dụng tài sản công; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; dự trữ quốc gia; kho bạc nhà nước; kế toán, kiểm toán độc lập.

mức sử dụng xe ô tô công và tổ chức sắp xếp, bố trí sử dụng theo đúng quy định tại Nghị định số 72/2023/NĐ-CP của Chính phủ.

7. Giao⁽²⁵⁾ Sở Giao thông vận tải khẩn trương rà soát, phân loại, giao quản lý tài sản, kế toán tài sản kết cấu hạ tầng giao thông thuộc phạm vi quản lý để thực hiện việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản theo quy định; hướng dẫn đăng nhập, chuẩn hóa dữ liệu tài sản kết cấu hạ tầng giao thông thuộc phạm vi quản lý; báo cáo tình hình quản lý, sử dụng, khai thác tài sản theo quy định.

8. Giao⁽²⁶⁾ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn khẩn trương rà soát, phân loại, giao quản lý tài sản, kế toán tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi, nước sạch nông thôn thuộc phạm vi quản lý, đồng thời phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan rà soát, đánh giá tình hình quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch nông thôn trên địa bàn tỉnh để triển khai thực hiện việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản theo quy định; đăng nhập, chuẩn hóa dữ liệu tài sản kết cấu hạ tầng, hạ tầng nước sạch, thuộc phạm vi quản lý và báo cáo tình hình quản lý, sử dụng, khai thác tài sản theo quy định.

9. Giao⁽²⁷⁾ Sở Xây dựng khẩn trương rà soát, phân loại, giao quản lý tài sản, kế toán tài sản kết cấu hạ tầng nước sạch đô thị thuộc phạm vi quản lý, đồng thời phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan rà soát, đánh giá tình hình quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch đô thị trên địa bàn tỉnh để triển khai thực hiện việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản theo đúng quy định.

10. Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan chuyên môn rà soát, tham mưu kiến nghị hoàn thiện hệ thống các quy định chi tiết về hướng dẫn quản lý, sử dụng tài sản công; công tác sắp xếp lại, xử lý tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị; kịp thời báo cáo, đề nghị Trung ương hướng dẫn xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công tại địa phương.

II. Công tác tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài sản công

1. Công tác tuyên truyền, hướng dẫn việc quản lý, sử dụng tài sản công

Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn triển khai thực hiện các nội dung cụ thể như sau:

⁽²⁵⁾ Công văn số 1621/UBND-KTTH ngày 01 tháng 06 năm 2023 về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 28 tháng 03 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ.

⁽²⁶⁾ Công văn số 938/UBND- NNTN ngày 03 tháng 4 năm 2023 và Thông báo số 2976/TB-VP ngày 25 tháng 5 năm 2023 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Công văn số 1282/UBND-NNTN ngày 04 tháng 05 năm 2023 về việc triển khai thực hiện Công văn số 2341/BNN-TL ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Công văn số 1577/UBND-NNTN ngày 30 tháng 05 năm 2023 về việc tăng cường công tác quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch nông thôn theo Công văn số 2772/BNN-TL ngày 05 tháng 05 năm 2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Công văn số 1621/UBND-KTTH ngày 01 tháng 06 năm 2023 về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 28 tháng 03 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ; Công văn số 3316/UBND-NNTN ngày 02 tháng 10 năm 2023 về việc tăng cường công tác quản lý khai thác công trình cấp nước nông thôn tập trung sau đầu tư;

⁽²⁷⁾ Thông báo số 2976/TB-VP ngày 25 tháng 5 năm 2023; Công văn số 1621/UBND-KTTH ngày 01 tháng 06 năm 2023 về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 28 tháng 03 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ.

- Sở Tài chính hướng dẫn các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện báo cáo kết quả thực hiện công khai tài sản công năm 2022 tại cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng⁽²⁸⁾; triển khai rà soát, đăng ký danh mục tài sản mua sắm tập trung năm 2023⁽²⁹⁾; triển khai phân cấp mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ; thu hồi, điều chuyển và thuê tài sản tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum⁽³⁰⁾; hướng dẫn xây dựng dự toán sửa chữa xe ô tô và trụ sở làm việc ngay từ đầu năm⁽³¹⁾; hướng dẫn, đôn đốc thực hiện chuẩn hóa dữ liệu, cập nhật tài sản tại phần mềm Quản lý tài sản công⁽³²⁾ theo đúng quy định. Đồng thời, thường xuyên rà soát tiến độ bán tài sản công là nhà, đất trên địa bàn tỉnh, theo đó thường xuyên báo cáo tiến độ, khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh để chỉ đạo các cơ quan chuyên môn và các đơn vị liên quan phối hợp đẩy nhanh tiến độ thực hiện.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã triển khai và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện việc giám sát đầu tư xây dựng, công tác quản lý, vận hành và hiệu quả sử dụng các công trình cấp nước sạch nông thôn trên địa bàn tỉnh⁽³³⁾; trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện bảo đảm cấp nước an toàn khu vực nông thôn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2024-2028⁽³⁴⁾.

- Sở Giao thông vận tải triển khai, hướng dẫn Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan triển khai công tác quản lý, sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông trên địa bàn tỉnh⁽³⁵⁾; cập nhật thông tin trên phần mềm Cơ sở dữ liệu Quốc gia về tài sản công và báo cáo kết quả thực hiện theo đúng quy định.

2. Công tác kiểm tra chuyên ngành; giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước

2.1. Công tác kiểm tra chuyên ngành về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước

Trên cơ sở báo cáo của Thanh tra tỉnh tại Công văn số 141/BC-TTtr ngày 10 tháng 10 năm 2023; đến tháng 10 năm 2023, Thanh tra tỉnh đã thực hiện 03 cuộc thanh tra lồng ghép nội dung về quản lý, sử dụng tài sản công, bao gồm việc sử dụng tài sản công là nhà, đất vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết (*tại Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Ban Dân tộc tỉnh, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội*). Kết quả thanh tra tại Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh cho thấy việc quản lý, sử dụng tài sản công tại đơn vị và việc sử dụng tài sản công là nhà, đất vào mục đích

⁽²⁸⁾ Công văn số 533/STC-QLGCS ngày 21 tháng 02 năm 2023

⁽²⁹⁾ Công văn số 03/STC-QLGCS ngày 03 tháng 01 năm 2023; số 309/STC-QLGCS ngày 01 tháng 02 năm 2023

⁽³⁰⁾ Công văn số 2689/STC-QLGCS ngày 25 tháng 7 năm 2023

⁽³¹⁾ Công văn số 2621/STC-QLGCS ngày 19 tháng 7 năm 2023

⁽³²⁾ Công văn số 2119/STC-QLGCS ngày 16 tháng 06 năm 2023, số 2408/STC-QLGCS ngày 04 tháng 7 năm 2023; số 2692/STC-QLGCS ngày 25 tháng 7 năm 2023; số 2849/STC-QLGCS ngày 04 tháng 08 năm 2023.

⁽³³⁾ Công văn số 1294/SNN-TTNS ngày 05 tháng 5 năm 2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc báo cáo kết quả thực hiện việc đầu tư xây dựng, công tác quản lý, vận hành và hiệu quả sử dụng các công trình cấp nước sạch nông thôn, theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 2675/UBND-NNTN ngày 16 tháng 8 năm 2022 liên quan đến việc triển khai Báo cáo số 64/BC-BKTNS ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Ban kinh tế Ngân sách - Hội đồng nhân dân tỉnh.

⁽³⁴⁾ Kế hoạch số 2920/KH-UBND ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

⁽³⁵⁾ Công văn số 1053/SGTVT-KHTC ngày 06 tháng 6 năm 2023; số 2132/SGTVT-KHTC ngày 11 tháng 10 năm 2023 của Sở Giao thông vận tải;

kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết tại Ban Quản lý Cửa khẩu quốc tế Bờ Y cơ bản đảm bảo theo quy định; 02 cuộc thanh tra tại Ban Dân tộc tỉnh, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội đang trong thời gian thanh tra.

Đồng thời, Thanh tra Sở Tài chính cũng đã triển khai kế hoạch thanh tra năm 2023 tại các cơ quan, đơn vị và đều có lồng ghép kiểm tra công tác quản lý, sử dụng tài sản công tại các đơn vị được thanh tra. Qua kiểm tra chưa phát hiện các vi phạm trong công tác quản lý tài sản công phải xử lý hành chính.

2.2. Giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước

Trong năm 2023, không có phát sinh đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị liên quan đến các hành vi vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công. Đồng thời không có phát sinh nội dung kết luận, kiến nghị của cơ quan thanh tra về quản lý, sử dụng tài sản công.

Phần IV

ĐỊNH HƯỚNG, GIẢI PHÁP NHẪM NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ TÀI SẢN CÔNG

1. Tiếp tục tăng cường công tác quán triệt, phổ biến, tổ chức thực hiện nghiêm và đầy đủ các quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, các Nghị định của Chính phủ và công văn có liên quan về công tác quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và quản lý, sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng trên địa bàn.

2. Tiếp tục rà soát hoàn thiện các quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công làm cơ sở tổ chức sắp xếp lại tài sản công (*đặc biệt là đối với các cơ sở nhà, đất, xe ô tô công*); thực hiện tiết kiệm trong đầu tư xây dựng, mua sắm tài sản công không phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương theo đúng tiêu chuẩn, định mức quy định hiện hành, đảm bảo hiệu quả, tránh lãng phí.

3. Thực hiện nghiêm túc việc báo cáo, kê khai, cập nhật thông tin phục vụ công tác báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền; hoàn thành việc chuẩn hóa cơ sở dữ liệu, cập nhật đầy đủ các loại tài sản vào cơ sở dữ liệu Quốc gia về tài sản công.

4. Tiếp tục chỉ đạo kiện toàn bộ máy quản lý tài sản nhà nước các cấp thuộc tỉnh quản lý và các huyện, thành phố; thực hiện đào tạo, nâng cao chất lượng cán bộ làm công tác quản lý công sản tại các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo hướng chuyên nghiệp và áp dụng công nghệ quản lý hiện đại.

5. Thường xuyên rà soát kịp thời tham mưu kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các quy định về công tác quản lý, sử dụng, xử lý, khai thác tài sản công bảo đảm phù hợp với thực tiễn và đồng bộ với hệ thống công văn

quy định hiện hành có liên quan; đồng thời, nghiên cứu kỹ các dự thảo của Bộ Tài chính và các Bộ, ngành Trung ương (*nếu có phát sinh*) để tham mưu góp ý, giải quyết các vấn đề bất cập phát sinh trong thực tiễn.

6. Các cơ quan, đơn vị, địa phương tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài sản công (*kể cả việc quản lý, sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng các loại*) tại các cơ quan, đơn vị, địa phương; thực hiện nghiêm quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, dự trữ quốc gia, kho bạc nhà nước⁽³⁶⁾ và xử lý nghiêm minh, đúng pháp luật các hành vi vi phạm, bảo đảm nâng cao hiệu quả, phòng ngừa, ngăn chặn kịp thời những hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công.

Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII, kỳ họp thứ 6 xem xét./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế ngân sách HĐND tỉnh;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH.TTL.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Sâm

⁽³⁶⁾ Nghị định số 63/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, dự trữ quốc gia, kho bạc nhà nước; Nghị định số 102/2021/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế, hóa đơn; hải quan; kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số; quản lý, sử dụng tài sản công; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; dự trữ quốc gia; kho bạc nhà nước; kế toán, kiểm toán độc lập.